

I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

HOA HỒNG TẶNG MẸ

Anh dừng lại mua hoa để gửi hoa tặng mẹ qua đường bưu điện nhân ngày 8/3. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300Km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc.

- Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu - nó nức nở - nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 20 đô la. Anh mỉm cười và nói với nó:

- Đến đây chú sẽ mua cho cháu. Anh liền mua cho cô bé và đặt một bó hồng gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Nó vui mừng nhìn anh trả lời:

- Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu. Nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói:

- Đây là nhà của mẹ cháu. Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ. Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300Km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.

(Dẫn theo *Quà tặng cuộc sống*)

Câu 1. (0,5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản?

Câu 2. (0,5 điểm). Trong câu chuyện tại sao em bé lại khóc?

Câu 3: (0,5 điểm) Tìm từ láy trong câu sau: “Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu - nó nức nở”

Câu 4: (0,5 điểm) Chỉ ra những phép liên kết câu trong phần trích: “ Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu. Nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ vào ngôi mộ và nói”

Câu 5: (1,0 điểm) Giải nghĩa từ “ ân cần” trong câu: “ Nói xong, nó ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ”.

Câu 6: (1,0 điểm) Theo em vì sao người đàn ông lại hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và quyết định lái xe về nhà trao bó hoa tận tay cho mẹ mình?

Câu 7. (1,0 điểm) Thông điệp ý nghĩa mà tác giả muốn gửi đến cho chúng ta qua câu chuyện trên là gì?

II. VIẾT (5.0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “Tình bạn sẽ đến khi ta tôn trọng lẫn nhau. Tình bạn sẽ mất khi ta ích kỉ với bạn.” Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II

Môn: Ngữ văn lớp 7

I. Hướng dẫn chung

Giám khảo nắm vững nội dung, yêu cầu của đề bài, để đánh giá tổng quát năng lực của thí sinh: năng lực hiểu biết, vận dụng sáng tạo kiến thức và khả năng tạo lập văn bản.

Chủ động, vận dụng linh hoạt *Hướng dẫn chấm*, cân nhắc từng trường hợp cụ thể. Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản, hoặc có những kiến giải một cách sáng tạo, thuyết phục thì vẫn có thể cho điểm một cách tối đa; tránh việc đếm ý cho điểm. Trân trọng những bài viết sáng tạo, giàu chất văn, liên hệ tốt, có tư duy phản biện; kết cấu chặt chẽ, mạch lạc.

Chữa lỗi chi tiết vào bài làm của học sinh để học sinh biết phát huy điểm mạnh và khắc phục nhược điểm ở những bài làm tiếp theo

II. Hướng dẫn cụ thể

Phần	Câu	Yêu cầu	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	0,5
	2	Em bé khóc vì không có đủ tiền để mua một bông hoa hồng tặng mẹ vào ngày 8/3	0,5
	3	Từ láy: <i>Nức nở</i>	0,5
	4	Các phép liên kết (Gọi tên + tìm được 1 phép: 0,5) - Phép lặp: <i>nó/ nó</i> - Phép thế: <i>cháu - nó</i>	0,5
	5	Từ <i>ân cần</i> có nghĩa là thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, và tôn trọng một cách chu đáo, nhẹ nhàng.	1,0
	6	Bởi qua câu chuyện của cô bé đã thức tỉnh anh, giúp anh nhận ra một điều quan trọng: món quà quý giá nhất mà anh có thể dành tặng mẹ chính là sự hiện diện của anh bên cạnh bà, anh hiểu rằng mình thật may mắn khi vẫn còn mẹ bên cạnh, và anh cần phải bày tỏ tình cảm của mình trước khi quá muộn.	1,0
	7	Thông điệp ý nghĩa: - Cần yêu thương trân trọng đáng sinh thành, nhất là người mẹ đã chịu nhiều vất vả, hi sinh. - Trao và tặng là cần thiết nhưng trao và tặng như thế nào mới là ý nghĩa là điều mà không phải ai cũng làm được. - Hãy nhớ rằng khi cha mẹ còn sống khỏe mạnh, đó là khoảng thời gian quý giá để ta bày tỏ tình yêu thương và lòng hiếu thảo	1,0

II	VIẾT	5,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0,25
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Bạn bè cần phải tôn trọng với nhau, không nên ích kỉ.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	3,5
	1. Mở bài: Nêu được vấn đề cần bàn luận: Bạn bè cần phải tôn trọng nhau, không nên ích kỉ. 2. Thân bài: - Làm rõ được các khía cạnh cơ bản của vấn đề cần bàn luận: + Bạn bè phải tôn trọng nhau. + Biết chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không ích kỉ - Khẳng định ý kiến tán thành đối với vấn đề cần bàn luận: Phải sống chân thành, giúp đỡ bạn lúc khó khăn, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn cùng bạn bè; biết quan tâm đến những người xung quanh, không ích kỉ, chỉ nghĩ đến lợi ích cá nhân - Triển khai các ý theo trình tự và sử dụng lí lẽ, dẫn chứng để ý kiến tán thành có sức thuyết phục. Mỗi ý viết thành một đoạn văn hoàn chỉnh, giữa các đoạn có sự liên kết chặt chẽ.	0,5
	3. Kết bài - Khẳng định lại ý kiến và rút ra ý nghĩa.	2,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5